

Long Nguyên, ngày 10 tháng 7 năm 2025

CÔNG KHAI

Thực hiện Thông tư 09/TT/2024/TT-BGDĐT ngày 03/6/2024 về Quy định công khai trong các hoạt động của cơ sở giáo dục thuộc hệ thống giáo dục quốc dân.

Trường Tiểu học An Sơn công khai hoạt động của nhà trường trong năm học 2025 - 2026 như sau:

Mục 3. CÔNG KHAI ĐỐI VỚI GIÁO DỤC PHỔ THÔNG

Điều 8. Điều kiện bảo đảm chất lượng hoạt động giáo dục phổ thông

a) Số biên chế được UBND Thành phố giao năm 2025:

	Tổng số	Nữ	Dân tộc	Trình độ đào tạo		
				Chưa đạt chuẩn	Đạt chuẩn	Trên chuẩn
Hiệu trưởng	1	1			1	
Phó Hiệu trưởng	1	0			1	
Giáo viên	10	8	1		10	
Nhân viên	2				2	
Hợp đồng 111	4	2			1	

b) Công khai thông tin về đội ngũ nhà giáo, cán bộ quản lý và nhân viên của trường Tiểu học An Sơn năm học 2025 - 2026:

STT	Nội dung	Tổng số	Trình độ đào tạo						Hạng chức danh nghề nghiệp			
			TS	ThS	ĐH	CD	TC	Dưới TC	Hạng IV	Hạng III	Hạng II	Khác
	Tổng số CBQL, GV và CNV	22	0	0	18		1	3	2	7	5	
I	Giáo viên	14			14				1	7	2	
	Trong đó số GV chuyên biệt:											
	1 Tiếng dân tộc											
	2 Ngoại ngữ	2			2					1		
3	Tin học											

STT	Nội dung	Tổng số	Trình độ đào tạo					Hạng chức danh nghề nghiệp			
4	Âm nhạc	1			1				1		
5	Mỹ thuật										
6	GDTC	1			1				1		
II	Cán bộ quản lý	2			2					2	
1	Hiệu trưởng	1			1					1	
2	Phó hiệu trưởng	1			1					1	
III	Nhân viên	6			2		1	3		1	1
1	Nhân viên Văn thư										
2	Nhân viên Kế toán	1			1					1	
3	Thủ quỹ										
4	Nhân viên CNTT										
5	Nhân viên thư viện										
6	TPT Đội	1			1						1
7	BV - PV	3						3			
8	Y tế học đường	1					1				

I. CƠ SỞ VẬT CHẤT

a) Thông tin cơ sở vật chất

STT	Nội dung	Số lượng	Diện tích
I	Số phòng học/số lớp	7/10	
II	Loại phòng học		
1	Phòng học kiên cố	5	
2	Phòng học bán kiên cố	2	

3	Phòng học tạm		
4	Phòng học nhờ, mượn		
III	Số điểm trường lẻ		
IV	Tổng diện tích đất (m ²)	3,728 m ²	7,88 m ² /hs
V	Diện tích sân chơi, bãi tập (m ²)	1677 m ²	3,54 m ² /hs
VI	Tổng diện tích các phòng		
1	Diện tích phòng học (m ²)	1416 m ²	3 m ² /hs
2	Diện tích thư viện (m ²)	37,8 m ²	
3	Diện tích phòng giáo dục thể chất (nhà đa năng) (m ²)		
4	Diện tích phòng giáo dục nghệ thuật (m ²)		
5	Diện tích phòng ngoại ngữ (m ²)		
6	Diện tích phòng học tin học (m ²)	48 m ²	
7	Diện tích phòng thiết bị giáo dục (m ²)		

8	Diện tích phòng truyền thông và hoạt động Đội (m ²)	24,42 m ²	
VII	Tổng số thiết bị dạy học tối thiểu (Đơn vị tính: bộ)	10	Số bộ/lớp
1	Tổng số thiết bị dạy học tối thiểu hiện có theo quy	10	
1.1	Khối lớp 1	2	1 bộ/1 lớp
1.2	Khối lớp 2	2	1 bộ/1 lớp
1.3	Khối lớp 3	2	1 bộ/1 lớp
1.4	Khối lớp 4	2	1 bộ/1 lớp
1.5	Khối lớp 5	2	1 bộ/1 lớp
2	TS thiết bị dạy học tối thiểu còn thiếu so với quy định		
2.1	Khối lớp 1		
2.2	Khối lớp 2		
2.3	Khối lớp 3		
2.4	Khối lớp 4		
2.5	Khối lớp 5		
VIII	Tổng số máy vi tính đang được sử dụng phục vụ học tập (đvt: bộ)	20	Học sinh/ bộ
IX	Tổng số thiết bị dùng chung khác		Số thiết bị/lớp
1	Ti vi		
2	Cát xét		
3	Đầu Video/ đầu đĩa		
4	Máy chiếu OverHead/ projector/ vật thể	7	1 thiết bị/ lớp
5	Thiết bị khác		
6	Bảng tương tác	2	

	Nội dung	Số lượng (m ²)
X	Nhà bếp	0
XI	Nhà ăn	Số lượng 2 – 172,2 m ²

	Nội dung	Số lượng phòng, tổng diện tích (m ²)	Số chỗ	Diện tích bình quân/chỗ
XII	Phòng nghỉ cho học sinh bán trú	0	0	0
XIII	Khu nội trú	0	0	0

XIV	Nhà vệ sinh	Dùng cho giáo viên	Dùng cho học sinh		Số m ² /học sinh	
			Chung	Nam/Nữ	Chung	Nam/Nữ
1	Đạt chuẩn vệ sinh*	2	0	4		0,23
2	Chưa đạt chuẩn vệ sinh*	0	0	0	0	0

(*Theo Quyết định số 41/2010/QĐ-BGĐT ngày 30/12/2010 của Bộ GDĐT ban hành Điều lệ trường tiểu học và thông tư số 27/2011/TT-BYT ngày 24/6/2011 của Bộ Y tế ban hành quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về nhà tiêu - điều kiện đảm bảo hợp vệ sinh.)

		Có	Không
XV	Nguồn nước sinh hoạt hợp vệ sinh	x	
XVI	Nguồn điện (lưới, phát điện riêng)	x	
XVII	Kết nối internet	x	
XVIII	Trang thông tin điện tử (website) của trường	x	
XIX	Tường rào xây	x	

II. KIỂM ĐỊNH CHẤT LƯỢNG GIÁO DỤC

- Cải tiến chất lượng giáo dục:
- Kiểm định chất lượng giáo dục:

V. KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG GIÁO DỤC

Cam kết chất lượng giáo dục của trường Tiểu học An Sơn, năm học 2024 - 2025

STT	Nội dung	Chia theo khối lớp				
		Lớp Một	Lớp Hai	Lớp Ba	Lớp Bốn	Lớp Năm
I	Điều kiện tuyển sinh.	- Dự kiến tuyển sinh năm học 2025 - 2026: 2 lớp. - Dự kiến chiêu sinh: 100 học sinh, có năm sinh 2019, hộ khẩu hoặc tạm trú tại khu phố An Sơn, An Mỹ (Phải có hộ khẩu cùng cha mẹ).	- Học xong lớp 2 được lên lớp 3. - Đúng độ tuổi. - Cư trú trên địa bàn. - Có giấy giới thiệu chuyển trường (nếu chuyển đến)	- Học xong lớp 3 được lên lớp 4. - Đúng độ tuổi. - Cư trú trên địa bàn. - Có giấy giới thiệu chuyển trường (nếu chuyển đến)	- Học xong lớp 4 được lên lớp 5. - Đúng độ tuổi. - Cư trú trên địa bàn. - Có giấy giới thiệu chuyển trường (nếu chuyển đến)	- Học xong lớp 5 được lên lớp 6. - Đúng độ tuổi. - Cư trú trên địa bàn. - Có đủ điều kiện xét tuyển vào lớp 6
II	Chương trình giáo dục mà cơ sở giáo dục thực hiện.	- Chương trình học tại trường: theo chương trình giáo dục phổ thông 2018. Trường dạy tiếng Anh và Tin học cụ thể như sau: - 4 lớp học (02 tiết/ tuần) - 6 lớp (học 4 tiết /tuần) - Khối 3,4,5 (học tin học 1 tiết /tuần). - Thực hiện chương trình Tiểu học do Bộ GDĐT quy định. - Sách tiếng Anh dành cho học sinh lớp 1,2 ,3,4,5 theo chương trình FAMILYAND FRIENDS 1,2,3,4,5 National Edition.				
III	Yêu cầu về phối hợp giữa cơ sở	1.Yêu cầu về phối hợp giữa cơ sở giáo dục và gia đình: - Nhà trường thường xuyên thông tin hoạt động của trường qua trang Web địa chỉ email của đơn vị.				

	giáo dục và gia đình. Yêu cầu về thái độ học tập của học sinh.	- Học PHHS 3 lần / năm đầu năm, cuối kì I, cuối năm. - Tiếp tục thông tin cho phụ huynh về thông tư 27/2020 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về đánh giá học sinh tiểu học. - Thông tin đầy đủ về đánh giá xếp loại học sinh, tuyển sinh lớp 1, xét tuyển lớp 5 năm học 2025 - 2026. - Giáo viên và Phụ huynh thường xuyên trao đổi gia đình học sinh qua sổ liên lạc. Hoặc nhắn tin thư điện tử Vn.edu 2. Yêu cầu về học tập của học sinh - Chấp hành nội quy trường lớp - Học sinh có ý thức tự học tự rèn năng động sáng tạo. - Thực hiện tốt 5 điều Bác Hồ dạy thiếu niên nhi đồng.
IV	Các hoạt động hỗ trợ học tập, sinh hoạt của học sinh ở cơ sở giáo dục	- Sinh hoạt dưới cờ theo từng chủ điểm. - Sinh hoạt đội sao nhi đồng (1 tuần/1 tiết) - Tổ chức các ngày lễ hội : Lễ hội khai trường, lễ hội trăng rằm, kể chuyện theo sách, An toàn giao thông...
V	Kết quả năng lực, phẩm chất, học tập, sức khỏe của học sinh dự kiến đạt được.	1.Kết quả đạo đức: - 100% học sinh Đạt năng lực, phẩm chất. - 100% đạt về giáo dục kỹ năng sống - 100% học sinh có ý thức bảo vệ môi trường. 2. Kết quả về học tập - Học sinh hoàn thành chương trình tiểu học : 100% - Học sinh hoàn thành chương trình lớp học 98% trở lên. - Không có học sinh bỏ học trong địa bàn. 3. Sức khỏe: - Không có tình trạng dịch bệnh lây lan. - Thực hiện tổng vệ sinh trường lớp 1 lần/ tuần. - 100% học sinh đều được khám sức khỏe ban đầu. - 100% học sinh tham gia BHYT
VI	Khả năng học tập tiếp tục của học sinh	- Có kiến thức cơ bản - Đủ năng lực để học các lớp tiếp theo. - Thực hiện bàn giao lớp dưới lên lớp trên, giữa 2 cấp học. - Tăng cường giáo dục đạo đức cho học sinh.

Long Xuyên, ngày 07 tháng 10 năm 2025



Thủ trưởng đơn vị

Nguyễn Ngọc Thu